

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 7 Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 33/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hải S – Sinh năm 1976

Bị đơn: Anh Võ Quốc H – Sinh năm 1972

Các đương sự đều trú tại: TDP A, T.T X, Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn giao lại cho bị đơn quản lý, sử dụng, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các tài sản gồm:

+ Nhà và đất tại tờ bản đồ số 20 thửa số 75A có diện tích 157 m² tại khối A, T.T X, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 67/QSDĐ, ngày 02/9/2003.

+ Xe ô tô hiệu TOYOTA loại CAMRY biển kiểm soát 37A-060.57 mang tên anh Võ Quốc H mua năm 2012.

+ 01 bộ bàn ghế và các tài sản trong nhà được hình thành trong thời kỳ hôn nhân (đương sự thống nhất không ghi cụ thể).

- Bị đơn có nghĩa vụ giao lại cho nguyên đơn số tiền 925.000.000 đồng (*Chín trăm hai lăm triệu đồng*).

- Thửa đất có diện tích 100m² tại KDC Tân Đông Hiệp B, xã Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương; mã số lô NL15, ô 31 mang tên ông Mạch Văn T sinh năm 1969, CMTND số 271293198 cấp ngày 04/10/1996 do CA tỉnh Đồng Nai cấp. Hiện mảnh đất đã chứng thực tại UBND xã Tân Đông Hiệp để lại cho bà Nguyễn Thị Tuyết H sinh năm 1970, CMTND số 270972289 cấp ngày

05/7/2005 do CA tỉnh Đồng Nai cấp đang tiến hành làm thủ tục chuyển nhượng cho anh H, chị S trong thời kỳ hôn nhân cho đến nay (tiền mua đất là tài sản chung). Hiện các đương sự không yêu cầu tòa giải quyết, vì chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên các đương sự.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2, 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a, b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm b, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Hải S tự nguyện nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng (*Ba triệu*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000725 ngày 14/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nay được trả lại 2.850.000 đồng (*Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện, VKS tỉnh HT;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- TA tỉnh; TANDCC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Huy Bình